TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HƯNG YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 93/2020/QĐST-HNGĐ	*Thành phố H, ngày 30 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 128/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 8 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Mạnh H, sinh năm 1982
HKTT: Đội P, khu phố AB, phường AT, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Bị đơn: Chị Lê Thị V, sinh năm 1985
HKTT: Đội P, khu phố AB, phường AT, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.
Địa chỉ: Khu phố CX, phường LS, thành phố H, tỉnh Hưng Yên.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
- Cháu Nguyễn Minh N, sinh ngày 03/01/2009
- Cháu Nguyễn Minh H1, sinh ngày 28/7/2012

Người đại diện theo pháp luật cho cháu N, H1: Anh Nguyễn Mạnh H, chị Lê Thị V - Bố mẹ đẻ các cháu.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14.

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 57, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 22 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được nghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Mạnh H và chị Lê Thị V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Mạnh H và chị Lê Thị V thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Các đương sự thống nhất vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Minh N, sinh ngày 03/01/2009 và Nguyễn Minh H, sinh ngày 28/7/2012. Các đương sự thỏa thuận giao cháu Nguyễn Minh N và cháu Nguyễn Minh H1 cho anh Nguyễn Mạnh H trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các cháu tròn 18 tuổi. Anh H tự nguyện không yêu cầu chị V phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Lê Thị V được quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung. Anh H và các thành viên trong gia đình hai bên không ai được quyền cản trở chị V trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung.

2.3. Về tài sản chung, nợ chung: Không đề nghị giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Mạnh H tự nguyện nhận chịu cả 150.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh H đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số: AA/2019/0001231 ngày 17/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hưng Yên, tỉnh Hưng Yên.

Hoàn trả anh Nguyễn Mạnh H 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí thừa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Tp. H;
- UBND phường AT
(Đăng ký số 07 ngày 09/02/2009);
- Chi cục THADS Tp. H;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Lý